

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA VÌ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 130/2023/HSST

Ngày 30/11/2023.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Lan

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đỗ Quang Hiếu

2. Ông Trương Văn Kế

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Bình - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Vì - Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 127/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 127/2023/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 11 năm 2023;

Họ và tên: LÊ THỊ TH, sinh năm: 1987; Nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện Ba Vì, TP Hà Nội ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12 ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Ngọc Toàn (đã chết) ; con bà: Hoàng Thị Hà ; Chồng: Bùi Ngọc Lg – sinh năm 1986 ; Con: 02 con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2022; Tiền án - Tiền sự: Không. Bị cáo không bị tạm giam tạm giữ, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Anh Bùi Ngọc Lg – sinh năm 1986 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện Ba Vì, Tp Hà Nội

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Công ty CPQT T.H – Đại diện theo Pháp Luật : Ông Nguyễn Đức X – Chức vụ : Giám đốc. (vắng mặt)

Nội dung vụ án:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội truy tố:

Lê Thị Th (SN 1987; trú tại: A - B - Ba Vì - Hà Nội) và anh Bùi Ngọc Lg (SN 1986; trú tại: A - B - Ba Vì - Hà Nội) có quan hệ vợ chồng. Anh Lg làm lái xe taxi cho Công ty TNHH T.H (Địa chỉ: Xóm D - E - F - Vĩnh Phúc) từ ngày 26/5/2022. Quá trình vợ chồng chung sống, Th luôn nghi ngờ anh Lg có người phụ nữ khác nên không quan tâm đến vợ con.

Khoảng 23 giờ ngày 05/7/2023, anh Lg điều khiển xe ô tô BKS: 30 E – 1XX. 4X (thuộc sở hữu của Công ty T.H) về cửa hàng bán thuốc của gia đình tại A - B - Ba Vì - Hà Nội. Khi về đến cửa hàng, anh Lg để xe đỗ bên lề đường, giáp với cửa hàng thuốc của gia đình và đi ngủ. Lúc đó Th đang nằm trên giường và nghĩ về những mâu thuẫn vợ chồng giữa Th và anh Lg . Th cho rằng anh Lg có xe ô tô và lấy lý do là chạy xe taxi chở khách để đi ngoại tình, nếu vẫn giữ chiếc xe ô tô trên thì anh Lg vẫn có điều kiện để đi ngoại tình. Do vậy, nên Th đã nảy sinh ý định đốt chiếc xe ô tô chiếc để anh Lg không có xe ô tô đi ngoại tình được nữa. Thực hiện ý định, Th đã tắt bỏ camera an ninh của Công an xã Phú Phương (do đầu thu của chiếc camera trên để trong quán của gia đình Th), Th lấy chìa khóa xe ô tô mà anh Lg đã móc ở quần để ở trên phản và mở cửa xe ô tô. Sau khi mở được cửa xe, Th quay vào trong quầy thuốc và lấy 01 chai cồn 70 độ, loại 500ml ra xe ô tô, mở cửa sau bên trái xe và đổ toàn bộ cồn ở trong chai ra một chiếc rổ bằng vải (đang có sẵn ở trong xe), sau đó cầm vỏ chai cồn vào trong cửa hàng. Th lấy 01 nắm giấy vệ sinh từ cuộn giấy vệ sinh đã có sẵn và 01 chiếc bật lửa ga đi ra chỗ xe. Th dùng bật lửa ga đốt cháy nắm giấy vệ sinh và vút vào trong xe, chỗ có chiếc rổ đã đổ cồn. Do chưa bắt lửa nên xe không cháy, thấy vậy Th tiếp tục quay vào trong quán 02 lần nữa, mỗi lần lấy 01 nắm giấy vệ sinh và châm lửa ném vào trong xe (để đảm bảo là xe sẽ cháy thì lần thứ 02 Th đã đốt cháy nắm giấy vệ sinh và châm vào chiếc rổ đã tắm cồn trước đó mà không ném nữa). Khi thấy chiếc rổ đã cháy thì Th đóng cửa xe lại và đi vào trong quán. Khoảng 20 phút sau Th ra mở cửa xe để kiểm tra thì thấy bên trong xe có bị cháy nhưng cháy bé, nên Th lại vào trong cửa hàng lấy 02 chai cồn 90 độ, loại 50ml và ném vào bên trong xe để xe

cháy nhanh hơn. Sau đó Th đóng cửa xe và quay vào trong quán. Khoảng 20 phút sau Th lại ra mở cửa xe và kiểm tra thì thấy xe vẫn cháy bé. Do vậy, Th đã quay chở lại cửa hàng và lấy giấy vệ sinh, giấy vở học sinh có ở trong cửa hàng và ném vào trong xe để đám cháy to hơn. Khi thấy lửa trong xe đã cháy to, Th đi vào trong cửa hàng, đóng cửa và đi ngủ. Đến khoảng 02 giờ ngày 06/7/2023 Th nghe thấy tiếng hô hoán của người dân nên đã tỉnh dậy và coi như không biết việc gì đã xảy ra.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng, Trưng cầu giám định vật chứng đã thu giữ để xác định nguyên nhân cháy.

Tại Kết luận giám định số 5417KL-KTHS ngày 06/9/2023 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận:

- *Điểm xuất phát cháy nằm ở khu vực hàng ghế phụ (phía sau ghế lái), bên trong xe ô tô màu bạc, nhãn hiệu Hyundai Grand i10, BKS: 30E – 1XX. 4X .*

- *Nguyên nhân cháy: Do tác động của con người sử dụng nguồn nhiệt gây cháy đệm mút, da bọc ghế...ở khu vực hàng ghế phụ (phía sau ghế lái), sau đó cháy lan ra xung quanh dẫn đến vụ cháy xe nói trên.*

Ngày 21/9/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ba Vì ban hành Văn bản Yêu cầu định giá tài sản số 113, yêu cầu định giá đối với trị giá chiếc xe ô tô BKS: 30E – 1XX. 4X .

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ba Vì số 118/KL-ĐGTS ngày 09/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ba Vì, kết luận “ 01 (một) xe ô tô màu bạc, nhãn hiệu Hyundai Grand i10, BKS: 30E-1XX. 4X , số khung: MALA85AAGM384025, số máy: G3LAFM486717, năm sản xuất 2015, xe đã qua sử dụng: 150.000.000 đồng”.

Về nguồn gốc tài sản bị thiệt hại là chiếc xe ô tô màu bạc, nhãn hiệu Hyundai Grand i10, BKS: 30E – 1XX. 4X do anh Bùi Ngọc Lg sử dụng. Chiếc xe trên được đăng ký chủ sở hữu là Công ty CPQT T.H . Ngày 26/5/2022, Công ty T.H ký hợp đồng hợp tác kinh doanh taxi với anh Bùi Ngọc Lg để kinh doanh dịch vụ taxi.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Grand i10, xe ô tô màu bạc, BKS: 30E-1XX. 4X ; số khung: MALA85AAGM384025; Số máy: G3LAFM486717.

- 01 (một) chiếc bật lửa màu đỏ, trên nắp có dòng chữ HAPHO.CO.

Chuyển các vật chứng nêu trên đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về dân sự: Công ty CPQT T.H đã được Lê Thị Th bồi thường, khắc phục hậu quả với số tiền 130.000.000 đồng, nên đại diện Công ty không có yêu cầu gì về dân sự và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho Th .

Tại Cáo trạng số 126/CT - VKS, ngày 30/10 /2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Lê Thị Th về tội “ Hủy hoại tài sản ” theo quy định tại điểm b, d khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2] Tại phiên tòa:

Bị cáo Lê Thị Th thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì , Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại điểm b, d khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, không oan sai. Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo Lê Thị Th vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Thị Th phạm tội “ Hủy hoại tài sản” .

Về hình phạt: Áp dụng điểm b, d khoản 2 Điều 178; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52 ; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt: Bị cáo Lê Thị Th từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[3] Phần tranh luận tại phiên tòa: Bị cáo Lê Thị Th thừa nhận Kiểm sát viên luận tội đối với hành vi phạm tội của mình là đúng, nên không tranh luận.

[4] Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã rất ăn năn, hối hận vì không làm chủ bản thân và xin HĐXX cho bị cáo được hưởng án treo, vì bị cáo đang nuôi con nhỏ.

NHÂN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an , Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên của huyện Ba Vì trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu

nại, tố cáo gì. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi vi phạm của bị cáo bị truy tố: Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo Lê Thị Th đúng với các lời khai tại Cơ quan tra điều tra; phù hợp biên bản khám xét, phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản thu giữ tang vật CQĐT thu giữ, cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, như vậy HĐXX có đủ cơ sở xác định: Lê Thị Th và anh Bùi Ngọc Lg có quan hệ là vợ chồng. Th luôn nghi ngờ anh Lg có người phụ nữ khác, và anh Lg làm nghề lái xe taxi nên chiếc ô tô là phương tiện để anh Lg đi ngoại tỉnh. Do vậy, vào khoảng 23 giờ ngày 05/7/2023 Lê Thị Th đã dùng bật lửa ga, giấy và chất cháy là cồn loại 70 độ và loại 90 độ để đốt chiếc xe ô tô BKS: 30E-1XX. 4X của Công ty T.H, do anh Lg đang quản lý theo hợp đồng ký kết với công ty. Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ba Vì số 118/KL-ĐGTS ngày 09/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ba Vì, kết luận “ 01 (một) xe ô tô màu bạc, nhãn hiệu Hyundai Grand i10, BKS: 30E-1XX. 4X, số khung: MALA85AAGM384025, số máy: G3LAFM486717, năm sản xuất 2015, xe đã qua sử dụng: 150.000.000 đồng”. Do vậy HĐXX đã có đầy đủ căn cứ chứng minh hành vi bị cáo Lê Thị Th thực hiện đã phạm tội “ Hủy hoại tài sản”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b, d khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017. Bị cáo Lê Thị Th sinh năm 1987 là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Xét hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của cá nhân được Pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng: Quá trình thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Lê Thị Th khi thấy chiếc xe chưa cháy lửa lớn Th nhiều lần lấy cồn tẩm giấy ăn ném vào trong xe đến khi chiếc xe cháy to thì thôi nhằm làm cho chiếc xe hư hỏng, như vậy Th đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội đến cùng, do vậy bị cáo Th phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “ Cố tình thực hiện tội phạm đến cùng ” quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả số tiền 130.000.000đ cho Công ty CP T.H và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo ; bị cáo hiện đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi nên; bị hại anh Lg có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên HĐXX áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[4] Hình phạt: Qua phân tích, đánh giá về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo như trên. HĐXX nhận thấy: Bị cáo Th do xuất phát từ việc nghi ngờ ghen tuông với anh Lg là chồng của bị cáo, cũng do một phần bị cáo tâm lý sau khi sinh do bị cáo cho rằng anh Lg không quan tâm, chăm sóc bỏ bê vợ con nên đã bùng bột thiếu suy nghĩ, kìm chế dẫn đến hành vi phạm tội. Bị cáo lần đầu phạm tội, thành khẩn khai báo, có nơi cư trú rõ ràng, hiện đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Do vậy HĐXX cân nhắc không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng Điều 65 BLHS áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo ấn định một thời gian thử thách để giao các bị cáo Th về nơi cư trú để giám sát giáo dục các bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: HĐXX xét thấy bị cáo là lao động tự do không có tài sản riêng lớn để đảm bảo cho việc thi hành án . Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Đối với 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Huyndai Grand i10, xe ô tô màu bạc, BKS: 30E-1XX. 4X ; số khung: MALA85AAGM384025; Số máy: G3LAFM486717. Chiếc xe mặc dù đứng tên chủ sở hữu là công ty CPQT T.H , tuy nhiên trong hợp đồng ký kết giữa anh Lg , và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện chiếc xe là tài sản chung của vợ chồng anh Lg , theo hợp đồng anh Lg được nhận bàn giao quản lý chiếc xe, chịu mọi trách nhiệm liên quan trước Pháp luật, quá trình tại CQĐT phía công ty không có yêu cầu gì đề nghị gì đối với chiếc xe nên cần tuyên trả cho anh Lg chiếc xe là phù hợp. Giành quyền khởi kiện về dân sự bằng một vụ án khác đối với việc tranh chấp hợp đồng ký kết giữa công ty CPQT T.H và anh Lg khi có căn cứ và yêu cầu.

- 01 (một) chiếc bật lửa màu đỏ, trên nắp có dòng chữ HAPHO.CO. là tang vật liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội của bị cáo không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về dân sự: Công ty CPQT T.H đã được Lê Thị Th bồi thường, khắc phục hậu quả với số tiền 130.000.000 đồng, nên đại diện Công ty không có yêu cầu gì về dân sự và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho Th . Anh Bùi Ngọc Lg không có yêu cầu đề nghị gì, nên HĐXX không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm b, d Khoản 2 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm e khoản 1 Điều 52; Điều 65, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106, Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Tuyên bố bị cáo Lê Thị Th phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

1.Xử phạt: Bị cáo Lê Thị Th **24**(hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách **48** (bốn mươi tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Thị Th cho Ủy ban nhân dân xã Phú Phương, huyện Ba Vì, Tp Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát và giáo dục bị cáo được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự”.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng vụ án :

- Tuyên trả cho anh Bùi Ngọc Lg : 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Grand i10, xe ô tô màu bạc, BKS: 30E-1XX. 4X ; số khung: MALA85AAGM384025; Số máy: G3LAFM486717 thân vỏ bên ngoài bị cháy và hư hỏng nặng, buồng lái và nội thất bên trong bị cháy toàn bộ.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc bật lửa màu đỏ, trên nắp có dòng chữ HAPHO.CO đã qua sử dụng.

Toàn bộ số vật chứng ở mục 2 trên hiện đang được lưu giữ tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Vì – Tp Hà Nội theo như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/11/2023.

3. Về án phí: Bị cáo Lê Thị Th phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án đối với phần liên quan đến quyền nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định.

Nơi nhận:

- VKSND H. Ba Vì;
- Công an H. Ba Vì;
- Chi cục Thi hành án dân sự H. Ba Vì;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Phương Lan

